

Số: 165/2024/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 266/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Trần Minh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích D và anh Trần Minh H. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 49, ngày 24/4/2014 của Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích D tiếp tục nuôi cháu Trần Mộng T, sinh ngày 21/11/2014 (cháu T có nguyện vọng sống với Nguyễn Thị Bích D) và cháu Trần Bảo Ngân, sinh ngày 23/9/2018. Ghi nhận sự tự nguyện của Nguyễn Thị Bích D không yêu cầu anh Trần Minh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Minh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Nguyễn Thị Bích D và Trần Minh H trình bày không có.

2.3. Về nợ chung: Nguyễn Thị Bích D và Trần Minh H trình bày không có.

2.4. Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Nguyễn Thị Bích D tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001280 ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, Nguyễn Thị Bích D còn nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã An Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hồng Hạnh**